

Bản án số: 117/2025/HS-ST
Ngày 06-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH S

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai L.

Thẩm phán: Ông Đỗ Tuấn L.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng S.

2. Bà Trần Thị N.

3. Bà Trịnh Lan A.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hồng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh S.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S tham gia phiên tòa:** Bà Lò Thị Hồng T - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh S, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Vì Văn T, tên gọi khác: không; sinh ngày 13/6/1987 tại huyện A, tỉnh S; Nơi cư trú: Tiểu khu Chiềng Đi, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện A, tỉnh S (nay là phường Thảo Nguyên, tỉnh S); Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: không; con ông Vì Văn P (đã chết) và bà Lò Thị X (sinh năm 1940); vợ, con: không; tiền án, tiền sự:

Tiền án: Ngày 20/6/2017, bị Toà án nhân dân huyện A, tỉnh S xử phạt 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (tại Bản án số 143/2017/HSST ngày 20/6/2017);

Nhân thân:

Ngày 24/3/2006, bị Toà án nhân dân huyện A, tỉnh S xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tại Bản án số 98/2006 HS-ST ngày 24/3/2006); ngày 23/10/2007, bị Toà án nhân dân huyện A, tỉnh S xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tại Bản án số 13/2007/HS-ST ngày 23/10/2007); ngày 18/3/2009, bị

Toà án nhân dân huyện A, tỉnh S xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (tại Bản án số 151/2009/HSST ngày 18/3/2009);

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 03/12/2024 cho đến nay, “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo *Vì Văn T*: Ông Nguyễn Bá L – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh S, “có mặt”.

Người có quyền lợi liên quan- Ông *Vì Văn A*, sinh năm 1965. Trú tại: Tiểu khu Chiềng Đi, phường Thảo Nguyên, tỉnh S, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 03/12/2024 tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập phối hợp với lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản Bó Sập, xã Lóng Sập, huyện A, tỉnh S phát hiện, bắt quả tang *Vì Văn T* đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có 01 (một) bánh hình chữ nhật, kích thước: 04x06x13cm, bên trong chứa 30 túi nilon (24 túi nilon màu xanh và 06 túi nilon màu hồng) bên trong mỗi túi chứa các viên nén màu hồng và 02 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng thu trong áo khoác đang mặc của *Vì Văn T* (bị cáo khai các viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp và chất cục bột màu trắng là Heroine);

- 01 (một) chiếc điện thoại di động;

- 01 (một) ví giả da bên trong chứa 14.000.000 VNĐ (*Mười bốn triệu đồng*);

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu FOCOL.

Ngày 04/12/2024, Đoàn Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh S đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định: 02 gói màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng có khối lượng 60,50 gam, trích các mẫu gửi giám định ký hiệu là T1 = 0,18 gam, T2 = 0,21 gam; 30 túi nilon (24 túi nilon màu xanh và 06 túi nilon màu hồng) bên trong chứa 5.581 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 544,71 gam, trích mỗi túi 5 viên (150 viên) có khối lượng 14,65 gam gửi trưng cầu giám định ký hiệu từ T3 đến T32.

Quá trình điều tra bị cáo *Vì Văn T* khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Ngày 03/12/2024, Tiến gọi điện cho *Vì Văn A* (anh trai Tiến) nhờ đi xe máy chở vào bản Phiêng Cài, xã Lóng Sập, huyện A để tìm mua xe máy, Anh

đồng ý. Sau đó Anh điều khiển xe máy đưa Tiến đi vào bản Phiêng Cài, xã Lóng Sập, huyện A để mua xe máy. Khi đến nơi, Tiến bảo Anh đứng đợi còn Tiến lấy xe máy của Anh đi theo đường mòn vượt biên giới sang khu vực bản Muống, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hỏa Phấn, Lào đi vào nhà một người phụ nữ dân tộc Mông tên Khư hỏi mua 50.000 đồng Heroine để sử dụng (Tiến đã sử dụng tại nhà Khư). Trong quá trình Tiến sử dụng ma túy, Khư đặt vấn đề thuê Tiến vận chuyển Hồng phiến và Heroine từ Lào về khu vực Ngã ba chợ bảo tàng, thị trấn Mộc Châu, huyện A, tỉnh S cho một người đàn ông, người này sẽ trả công 10.000.000 đồng, Tiến đồng ý. Sau đó Khư đưa cho Tiến 01 túi nilon màu đen bên trong chứa 01 bánh Hồng phiến và 02 gói Heroine. Tiến cất giấu trong áo khoác và điều khiển xe máy đi đến bản Phiêng Cài, xã Lóng Sập, huyện A đón Vì Văn A đang đứng đợi cùng đi về (Tiến không nói cho Anh biết việc vận chuyển ma túy) cùng đi về. Khi cả hai đi đến bản Bó Sập, xã Lóng Sập, huyện A, tỉnh S thì bị tổ Công tác Đồn Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 81/CT-VKS-P1 ngày 04/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S đã truy tố bị cáo Vì Văn T về tội: Tội vận chuyển trái phép chất ma túy quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Vì Văn T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và không khai báo gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S giữ nguyên Quyết định truy tố, trình bày luận tội đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vì Văn T phạm tội: Tội vận chuyển trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vì Văn T tù chung thân.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 530,06 gam Methamphetamine và 60,11 gam Heroine cùng vỏ niêm phong ban đầu và một số túi nilon.

- Trả lại cho bị cáo Vì Văn T: 01 (một) ví giả da + 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu: IPHONE; Số tiền 14.000.000 VNĐ (Mười bốn triệu đồng) đựng trong một phong bì đã được niêm phong.

- Trả lại cho Vì Văn A: 01 (một) xe máy nhãn hiệu FOCOL, biển kiểm soát: 26H3-4790.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Vì Văn T - ông Nguyễn Bá L: Nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng của Viện kiểm sát. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, có trình độ hạn chế, sau khi phạm tội đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để giải quyết vụ án, bị cáo vận chuyển thuê mục đích để hưởng tiền công, bị cáo có bố để được tặng thưởng huy chương có công với cách mạng; đề nghị Hội đồng xét xử đánh giá mức độ, tính chất, hành vi, nguyên nhân áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, áp dụng tương thích điều 251 BLHS Luật sửa đổi bổ sung năm 2025 để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt là 20 năm tù; Miễn hình phạt bổ sung - phạt tiền cho bị cáo; đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại và 14 triệu đồng; trả lại cho ông Vì Văn A 01 chiếc xe máy vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo Vì Văn T nhất trí với lời bào chữa, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 03/12/2024 Vì Văn T (sinh năm 1987, trú tại Tiểu khu Chiềng Đi, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện A, tỉnh S) đã bị phát hiện, bắt quả tang về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ 01 túi nilon màu đen bên trong có 01 bánh hình chữ nhật chứa 30 túi nilon đựng các viên nén màu hồng và 02 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng. Bị cáo Vì Văn T khai là ma túy tổng hợp và chất là Heroine, được 01 người phụ nữ thuê vận chuyển.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vì Văn T lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 03/12/2024 tại bản Bó Sập, xã Lóng Sập, huyện A, tỉnh S cùng vật chứng ma túy bị thu giữ;

- Tại bản Kết luận giám định số 2073/KL-KTHS ngày 05/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh S Kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 544,71 gam, loại Methamphetamine và 60,50 gam, loại Heroine (Heroin).

Tổng cộng 605,21gam

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, vật chứng bị thu giữ phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vì Văn T phạm tội: Tội vận chuyển trái phép chất ma túy quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Vì Văn T thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 544,71 gam, loại Methamphetamine và 60,50 gam, loại Heroine, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt: “*h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này;*” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân (luật sửa đổi, bổ sung năm 2025)

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bị cáo Vì Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển ma túy là trái pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý vận chuyển trái phép Methamphetamine và Heroine để hưởng tiền công. Bị cáo vận chuyển trái phép hai loại ma túy với khối lượng rất lớn, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến những quy định nghiêm của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, là nguyên nhân gây mất trật tự trị an trên địa bàn tỉnh S.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân - tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vì Văn T có nhân thân xấu, có bốn tiền án chưa được xoá án tích lại phạm tội mới đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo Vì Văn T đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật

Hình sự. Xét thấy bị cáo Vì Văn T không có tài sản có giá trị, không có điều kiện kinh tế để thi hành. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy và đối tượng liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án 544,71 gam Methamphetamine và 60,50 gam Heroine, Vì Văn T khai nhận là của người phụ nữ dân tộc Mông, quốc tịch Lào thuê vận chuyển, Vì Văn T không biết tên, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S đã có Công văn gửi Công an tỉnh Hòa Phấn, Lào đề nghị xác minh, điều tra, khi có căn cứ thì xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Vì Văn A, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã xác định Anh không biết, không tham gia, vận chuyển trái phép chất ma túy với Vì Văn T. Do vậy ngày 04/12/2024, Đồn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh S đã ra quyết định trả tự do cho Vì Văn A là đúng quy định pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 5431 viên = 530,06 gam Methamphetamine và 60,11 gam Heroine còn lại sau giám định + 01 (một) giấy niêm phong ban đầu + 01 túi nilon màu đen+ 01 (một) mảnh nilon màu đen+ 02 (hai) mảnh nilon màu trắng được đựng trong 01 hộp vật chứng đã niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành, là công cụ để các bị cáo đựng ma túy không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) que test thử ma túy không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu: IPHONE bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) ví giả da bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 14.000.000 VNĐ (Mười bốn triệu đồng) là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo .

- Đối với 01 (một) chiếc xe máy, nhãn hiệu: FOCOL thu giữ của Vì Văn A, là tài sản Vì Văn A đang chiếm hữu, không sử dụng vào việc phạm tội, cần trả lại cho Vì Văn A.

[9] Về án phí: Do phạm tội nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vì Văn T phạm tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vì Văn T 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 5431 viên = 530,06 gam Methamphetamine và 60,11 gam Heroine còn lại sau giám định + 01 (một) giấy niêm phong ban đầu + 01 túi nilon màu đen+ 01 (một) mảnh nilon màu đen+ 02 (hai) mảnh nilon màu trắng được đựng trong 01 hộp vật chứng đã niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành, là công cụ để các bị cáo đựng ma túy không có giá trị sử dụng;

01 (một) que test thử ma túy đối với Vì Văn T đựng trong 01 phong bì đã được niêm phong.

2.2. Trả lại:

- Trả lại cho bị cáo Vì Văn T:

01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu: IPHONE đựng trong một phong bì đã được niêm phong, ghi: “Điện thoại di động thu giữ của Vì Văn T bị bắt ngày 03/12/2024”;

01 (một) ví giả da;

Số tiền 14.000.000 VNĐ (Mười bốn triệu đồng) đựng trong một phong bì đã được niêm phong, ghi: “Vật chứng vụ: Vì Văn T – Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Trả lại cho Vì Văn A: 01 (một) xe máy nhãn hiệu FOCOL, biển kiểm soát: 26H3-4790, số khung: 001559, số máy: VME150FMG-1A001485.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/6/2025 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh S và Cục thi hành án dân sự tỉnh S).

3. Về án phí:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vì Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Vì Văn T,

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/8/2025)./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội;
- Viện phúc thẩm 1 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S;
- Phòng PC04 Công an tỉnh S;
- Thi hành án dân sự tỉnh S;
- Trại tạm giam Công an tỉnh S;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh S;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng GD, TT, KT&THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mai L

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng S Trần Thị N Trịnh Lan A

Đỗ Tuấn L

Đinh Thị Mai L

